ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 444 /BC-UBND	*Tuy Phước, ngày 10 tháng 11 năm 2023*

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện Thông báo số 10/TB-HĐND ngày 20/10/2023 của HĐND huyện về việc báo cáo công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo như sau:

Phần thứ nhất
CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN; GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2023

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, gắn liền với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị giải quyết yêu cầu, nguyện vọng, lợi ích chính đáng của cơ quan, tổ chức, công dân.

UBND huyện đã thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư; chủ động theo dõi tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn; kịp thời giải quyết các vụ việc mới phát sinh, rà soát xử lý các vụ việc tồn đọng, hạn chế tối đa tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết kịp thời, đảm bảo quy định pháp luật. Do đó, số lượt người, số đoàn đông người đến khiếu nại, tố cáo cũng như số lượng vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đều giảm.

1. Công tác tiếp công dân

1.1. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

UBND huyện đã ban hành: Quyết định số 7788/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 về phê duyệt Chương trình, Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023. Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023. Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023. Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2023. Quyết định số 1310/QĐ-UBND

ngày 03/3/2023 ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn nhiệm kỳ 2019-2023. Thông báo số 281/TB-UBND ngày 12/12/2022 về Lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND huyện năm 2023. Văn bản số 246/UBND-NC ngày 10/3/2023 về việc tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023. Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 13/3/2023 của UBND huyện về việc Tuyên truyền, phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4 và Kỳ họp bất thường lần thứ hai. Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 28/02/2023 về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023. Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 02/3/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023. Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 10/3/2023 về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ năm 2023.

Ngoài ra, báo cáo trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh của công dân giai đoạn từ năm 2022 đến 6 tháng đầu năm 2023 và lĩnh vực đất đai (01/01/2021 - 31/7/2023). Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX trên lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; kết quả tự kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2022**;** kết quả công tác thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật (01/01/202016 - 30/6/2023). Báo cáo Ban thường vụ Huyện ủy tổng kết Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản (2014 - 2023).

Giao Thanh tra huyện cử cán bộ tham gia Tổ kiểm tra của Huyện ủy kiểm tra những vấn đề liên quan đến công tác lãnh đạo xử lý lấn chiếm đất đai xây dựng trái phép theo Chỉ thị số 05-CT/HU ngày 06/6/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy đối với Đảng ủy xã Phước Thuận. Tham gia Tổ xác minh tài sản, thu nhập của Ủy Ban kiểm tra Huyện ủy về việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2023. Tham gia đối thoại với các hộ dân về việc di đời mồ mả để thực hiện dự án Khu đô thị Diêm Vân, xã Phước Thuận; cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Lê thị Mỹ Dung ở khu vực 5, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn có hành vi chiếm dụng đất hành lang an toàn đường bộ (Quốc lộ 1A, đường liên xã) để xây dựng nhà ở tại khu dân cư thôn Quảng Tín, xã Phước Lộc.

1.2. Kết quả tiếp công dân

Năm 2023, công tác tiếp công trên địa bàn huyện Tuy Phước thực hiện đúng theo quy định của Luật Tiếp công dân và các văn bản thi hành. Tổng số tiếp là 20 cuộc/59 lượt/56 vụ tiếp lần đầu, gồm:

- Tiếp công dân định kỳ vào ngày 09 và 24 hàng tháng, đã tiếp 20 cuộc/13 lượt/10 vụ, tăng 02 lượt so cùng kỳ (tăng 20%), (Chủ tịch UBND huyện tiếp 16 cuộc/13 lượt /10 vụ, Phó Chủ tịch tiếp 04 cuộc/00 lượt công dân). Vụ việc đã được giải thích, hướng dẫn đến các cơ quan có liên quan, Chủ tịch UBND xã giải quyết

theo thẩm quyền 10 vụ nội dung kiến nghị, phản ánh (Cơ quan Hoạt động tư pháp 01 vụ, giao Phòng, ban huyện 02 vụ, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 07 vụ).

- Ban Tiếp công dân huyện tiếp công dân thường xuyên có 46 lượt/46 vụ khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, trong đó: Chuyển cơ quan hoạt động tư pháp 01 đơn; giao đến phòng, ban, ngành của huyện 15 đơn (có 01 khiếu nại); Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: 30 đơn (có 01 khiếu nại).

- Tiếp công dân đột xuất: không. Chủ tịch UBND huyện đã tổ chức đối thoại 07 cuộc/07 lượt/07 vụ.

Tại UBND các xã, thị trấn tiếp công dân vào ngày thứ 5 hàng tuần: Tổng số tiếp 788 cuộc/239 lượt/239 vụ, trong đó: Tiếp công dân định kỳ 549 cuộc công dân không đến. Tiếp công dân thường xuyên có 239 cuộc/239 lượt/239 vụ, trong đó: khiếu nại 32 đơn (đã giải quyết 30 đơn, đang giải quyết 02 đơn); phản ánh, kiến nghị, báo cáo, yêu cầu 207 đơn (đã giải quyết 171 đơn, đang giải quyết 36 đơn). Tiếp công dân đột xuất: không.

1.3. Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

Qua tiếp công dân trên địa bàn huyện tiếp nhận 56 đơn (02 đơn khiếu nại) phản ánh, kiến nghị, yêu cầu, xin, báo cáo các vấn đề liên quan đến dân sinh.... Ban Tiếp công dân huyện đã giải thích, hướng dẫn công dân gửi đơn đến UBND các xã, thị trấn 37 đơn và cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền 02 đơn (các đơn phần lớn công dân không gửi đơn đến nơi đã được hướng dẫn nên khó khăn trong công tác theo dõi) và giao phòng ban huyện tham mưu giải quyết 17 đơn.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo

2.1. Tổng số đơn UBND huyện tiếp nhận: 22 đơn, so cùng kỳ giảm 18 đơn (giảm 45,0%), *trong đó:* Khiếu nại 17 đơn, so cùng kỳ giảm 12 đơn (giảm 41,37%); tố cáo 05 đơn, so cùng kỳ giảm 06 (giảm 54,5%).

Thuộc thẩm quyền UBND huyện giải quyết 11 đơn/22 đơn (khiếu nại 07 đơn, tố cáo 04 đơn) đã giải quyết xong 11 đơn/ 11 đơn. Còn 11 đơn (khiếu nại 10 đơn, tố cáo 01 đơn) thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND xã, thị trấn đã giải quyết xong.

a) Khiếu nại: 17 đơn/17 vụ: Các khiếu nại Quyết định hành chính về những vấn đề liên quan đất đai 07 vụ (41,18%), chính sách 02 vụ (11,76%); các khiếu nại về nội dung khác 08 vụ (47,06%).

Thẩm quyền giải quyết: UBND huyện giải quyết 07 vụ. Chuyển đến Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 10 vụ.

Kết quả giải quyết:

- Thẩm quyền của UBND huyện đã giải quyết xong 07 vụ (đạt 100%), *cụ thể:* Thanh tra huyện tham mưu 05 vụ (đơn của ông Nguyễn Vĩnh Hòa ở khu phố Vân Hội 2, thị trấn Diêu Trì; đơn của ông Lê Trọng Dũng ở 132/3 đường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn; đơn của bà Nguyễn Thị Rạng ở thôn Hải Đông, xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn khiếu nại Quyết định hành chính liên quan đến đòi

lại đất cũ); đơn của ông Phạm Minh Đồng ở thôn Tư Cung, xã Phước Thắng khiếu nại Quyết định hành chính liên quan đến chế độ chính sách; đơn của ông Nguyễn Văn Thông ở 59 Đô Đốc Lộc, thị trấn Tuy Phước khiếu nại Quyết định hành chính liên quan đến bồi thường, hoán đổi đất. Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện đã giải quyết 01 vụ của ông Đoàn Văn Thao ở thôn Hữu Thành, xã Phước Hòa liên quan đến việc đo đạc đất của gia đình. Phòng TN&MT huyện tham mưu 01 vụ của ông Trần Hữu Phúc ở 523 Nguyễn Huệ, thị trấn Tuy Phước liên quan đến Văn bản hành chính.

Trong 07 đơn/07 vụ đã giải quyết công dân khiếu nại sai 03 vụ, khiếu nại có đúng có sai 01 vụ, rút đơn 02 vụ, không thụ lý 01 vụ.

- Thuộc thẩm quyền của UBND các xã, thị trấn giải quyết xong 10 đơn/10 vụ.

b) Tố cáo: 05 đơn/ 05 vụ.

Nội dung tố cáo về vi phạm nguyên tắc quản lý 03 vụ (60%); các sai phạm khác 02 vụ (40%).

Thẩm quyền giải quyết: Thẩm quyền UBND huyện 04 vụ, chuyển đến Chủ tịch UBND xã Phước Quang 01 vụ.

Kết quả giải quyết:

- Thẩm quyền UBND huyện đã giải quyết xong 04 vụ (đạt 100%): Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tham mưu 02 vụ, Thanh tra huyện tham mưu 01 vụ liên quan đến công tác quản lý giáo dục, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tham mưu 01 vụ.

- Thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND xã Phước Quang giải quyết xong 01 vụ của ông Nguyễn Văn Quận và ông Ngô Nhất Hiền ở thôn Luật Bình liên quan đến việc xử lý lấn chiếm đất đai.

Trong 05 kết luận giải quyết cho thấy có 04 vụ công dân tố cáo sai; 01 vụ công dân tố cáo đúng.

2.2. Đối với đơn đề nghị, yêu cầu

Ban Tiếp công dân huyện đã xử lý và tham mưu chuyển đơn, hướng dẫn 191 đơn/191 vụ (kể cả tiếp công dân) đề nghị, yêu cầu, kiến nghị đến các cơ quan có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn giải quyết theo thẩm quyền (*giải quyết xong 124 đơn, đang giải quyết 36 đơn, còn 31 đơn lưu không giải quyết*), cụ thể:

- Kết quả xử lý 160 đơn/191 đơn *(đã giải quyết 124 đơn, còn 36 đơn đang giải quyết)*, cụ thể: Cơ quan hoạt động tư pháp 12 đơn *(đã giải quyết 05 đơn, còn 07 đơn đang giải quyết*); Ban chỉ huy Quân sự huyện *đã giải quyết xong* 01 đơn. Các phòng, ban, ngành của huyện 18 đơn (*giải quyết 17 đơn, còn 01 đơn đang giải quyết*); UBND các xã, thị trấn 129 đơn (*đã giải quyết 101 đơn; đang giải quyết 28 đơn*).

- Ban Tiếp công dân huyện lưu, không giải quyết theo quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ 31 đơn/191

đơn (Tòa án giải quyết đã có bản án 02; không thuộc thẩm quyền 16; đã giải quyết, trả lời 05; không đủ điều kiện thụ lý 02; các cơ quan đang thụ lý giải quyết 03; công dân xin rút đơn 03).

2.3. Đối với công tác giải phóng mặt bằng và bồi thường, hỗ trợ

Tổ Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến thực hiện dự án: Mở rộng phạm vi nút giao thông cầu Gành, huyện Tuy Phước, liên quan 13 đơn khiếu nại xác nhận nguồn gốc đất và thời gian sử dụng đất của một số hộ dân ở thôn Phú Mỹ 1, xã Phước Lộc. Tổ Công tác đã có Báo cáo số 05/BC-TCT ngày 09/01/2023 về kết quả kiểm tra, xác minh, đề xuất UBND huyện đã tổ chức đối thoại với một số hộ dân giải quyết theo quy định.

Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện 42 đơn liên quan đến giải phóng mặt bằng và bồi thường, hỗ trợ *(đã giải quyết 13 đơn còn 29 đơn đang giải quyết*).

3. Những nhiệm vụ khác được giao

Thanh tra huyện tham mưu UBND huyện: Báo cáo Ban thường vụ Huyện ủy tổng kết Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản (2014-2023). Báo cáo 169/BC-UBND ngày 10/5/2023 về báo cáo bổ sung tài liệu đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022. Báo cáo về việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Báo cáo số 249-BC/HU ngày 08/9/2023 về tình hình, kết quả công tác thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật (01/01/2016 - 30/6/2023). Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX trên lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo. Trình kỳ họp thứ 11 HĐND huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2023 liên quan công tác tiếp công dân và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng.

Thanh tra huyện tham gia đối thoại với các hộ dân về việc di dời mồ mả để thực hiện dự án Khu đô thị Diêm Vân, xã Phước Thuận; cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Lê Thị Mỹ Dung ở khu vực 5, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn có hành vi chiếm dụng đất hành lang an toàn đường bộ (Quốc lộ 1A, đường liên xã) để xây dựng nhà ở tại khu dân cư thôn Quảng Tín, xã Phước Lộc. Tổ xác minh tài sản, thu nhập của Ủy Ban kiểm tra Huyện ủy về việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2023.

Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Thường vụ Huyện ủy và UBND huyện, các ngành chức năng tập trung phối hợp tham mưu UBND huyện giải quyết cơ bản các vụ khiếu nại, tố cáo tồn đọng góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị địa phương. Tập trung soát xét đơn KNTC, tranh chấp, UBND huyện giao các ban, ngành và thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND các xã, thị trấn giải quyết còn tồn đọng, kéo dài; trong đó có các vụ việc liên quan đến ngành giáo dục để tham mưu UBND huyện chỉ đạo.

4. Công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Năm 2023, đã thực hiện thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng tại UBND các xã: Phước An, Phước Quang, Phước Thắng trong việc thi hành Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018 và Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Qua kết quả kiểm tra, UBND huyện chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, theo đó nâng cao được nhận thức, vai trò, trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Nhận xét, đánh giá

5.1. Những mặt làm được

Trên cơ sở nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của UBND huyện và Thanh tra tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện xây dựng chương trình, kế hoạch công tác thanh tra năm 2023. Tổ chức, triển khai đúng tiến độ và kế hoạch đề ra.

Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện việc tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân và Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ. Các khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân thông qua các cuộc tiếp công dân đều được tiếp nhận, phân loại, xử lý, trao đổi, giải thích và hướng dẫn kịp thời, đảm bảo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn đảm bảo kịp thời, chính xác; đã giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng quy trình, thủ tục và thời hạn theo quy định; không phát sinh đơn thư khiếu nại vượt cấp; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận xử lý tố cáo đúng quy định pháp luật.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn đã tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Ban Tiếp công dân huyện đã phối hợp với Thanh tra huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi tổng hợp tình hình về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Theo đó, hướng dẫn, đôn đốc thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền. Qua đó, từng bước chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện.

5.2. Những hạn chế, tồn tại

Một số cán bộ làm công tác tham mưu tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo do chưa nắm vững các quy định của pháp luật nên có trường hợp tham mưu giải quyết chậm, nên phát sinh đơn gửi đến nhiều cấp, nhiều ngành. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị tại UBND các xã, thị trấn chưa làm tốt, nhất là trong việc phối hợp xử lý đơn thư và đề xuất các giải pháp khả thi phù hợp pháp luật để giải quyết dứt điểm.

Công tác theo dõi, nắm tình hình, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của một số đơn vị ngành, chức năng chưa tập trung đúng mức.

Lãnh đạo một số ngành, địa phương chỉ đạo giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền còn chậm, chưa thực hiện đầy đủ, nghiêm túc về trách nhiệm giải quyết các khiếu nại, tố cáo đã được UBND huyện giao theo thẩm quyền.

Một số xã, thị trấn thực hiện chưa đảm bảo thời gian, biểu mẫu báo cáo về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương.

5.3. Những tồn tại, hạn chế nêu trên do các nguyên nhân chủ yếu

Cấp ủy đảng, chính quyền một số ngành, địa phương chưa tập trung đúng mức trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý.

Một số trường hợp công dân chưa chưa thấu hiểu chính sách, pháp luật hoặc do quyền lợi cá nhân bị ảnh hưởng nên dẫn đến việc khiếu nại, tố cáo không đúng quy định của pháp luật, không có cơ sở để giải quyết hoặc đã được xem xét, giải quyết đúng chính sách, pháp luật, hợp lý hợp tình nhưng vẫn tiếp tục đeo bám khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

6. Dự báo tình hình

Trong thời gian tới, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có khả năng tiếp tục phát sinh trên địa bàn liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng để xây dựng các dự án, công trình; do đó, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công khai minh bạch trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án, công trình nhằm hạn chế người dân khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nhằm góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC (PCTNTC)

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1.1. Việc ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo thực hiện các văn bản của Chính phủ về Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật PCTN; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng gắn với việc thực

hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chính Minh; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Chỉ thị 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, chống và kiểm soát ma túy; Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; văn bản số 1047/UBND-NC ngày 02/3/2023 về tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023. UBND huyện giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương bằng hình thức phù hợp tuyên truyền các văn bản của Chính phủ đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn; đồng thời các chi bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương đã lồng ghép tuyên truyền, quán triệt thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng thông qua các buổi họp và sinh hoạt định kỳ cơ quan, tổ chức, địa phương. Qua triển khai, quán triệt thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, từng đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức đã nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò quan trọng của công tác PCTN.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác PCTN, UBND huyện đã ban hành: Quyết định số 7788/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 về phê duyệt Chương trình, Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 02/3/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 13/3/2023 về tuyên truyền, phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4 và Kỳ họp bất thường lần thứ hai; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23/3/2023 về Thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 28/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh và việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân trong tỉnh tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 24/7/2023 Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 12/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về thực hiện Kết luận số 54-KL/TW ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư; Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 về Ban hành Kế hoạch phổ biến,

giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước; Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 về Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước; Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 về Ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Tuy Phước nhiệm kỳ 2019-2023; Văn bản số 246/UBND-NC ngày 10/3/2023 về việc tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023. Văn bản số 1346/UBND-NC ngày 29/8/2023 về việc yêu cầu báo cáo tình hình, kết quả công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật; Căn cứ tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch PCTN và triển khai thực hiện.

1.2. Việc nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế về công tác quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng: Không**.**

1.3. Việc theo dõi, đánh giá việc thi hành pháp luật; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật.

Ngày 28/02/2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 1258/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản QPPL trên địa bàn huyện năm 2023. Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện ban hành kỳ 2019-2023.

Thực hiện Quyết định số 8512/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của UBND huyện ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành năm 2022; UBND huyện đã thành lập Tổ rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL. Theo đó, Tổ đã tiến hành rà soát, hệ thống hóa đối với 12 văn bản QPPL do HĐND và UBND huyện ban hành (04 Nghị quyết của HĐND huyện, 08 Quyết định của UBND huyện). Về hiệu lực: còn hiệu lực 11 văn bản, hết hiệu lực 01 văn bản. HĐND và UBND cấp xã trong năm 2022 qua rà soát không có ban hành văn bản QPPL.

Qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, các VBQPPL trên địa bàn huyện cơ bản đảm bảo nội dung, thể thức theo quy định, không có văn bản nào trái luật hoặc văn bản của cấp trên, phù hợp với thực tiễn địa phương; không có văn bản nào bị buộc phải xử lý do trái quy định pháp luật.

1.4. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 về Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện; Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước; Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 về xây dựng, rà soát, đánh giá và công bố xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 13/3/2023 về Tuyên truyền, phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ

họp thứ 4 và Kỳ họp bất thường lần thứ hai; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 26/5/2023 về Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện Tuy Phước; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 06/7/2023 về Thực hiện Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027" năm 2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước; Văn bản số 498/UBND-TP ngày 19/4/2023 về việc rà soát, ban hành Quy chế cung cấp thông tin của cơ quan theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 34 Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, các văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành trong năm 2022, 2023 cho cán bộ và người dân, gắn với giải quyết thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL và triển khai các đề án về số hóa dữ liệu dân cư đang được triển khai trên địa bàn tỉnh.

Trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng chú trọng các hình thức mang lại hiệu quả như: Hệ thống đài truyền thanh, trên Trang thông tin điện tử của huyện, niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả,…

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1. Việc thực hiện công khai, minh bạch tổ chức và hoạt động các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại Điều 10 của Luật PCTN năm 2018 và các quy định pháp luật khác Chính phủ liên quan.

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thuộc huyện triển khai thực hiện việc quản lý và sử dụng kinh phí theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Theo đó, UBND huyện ban hành các Quyết định công bố công khai dự toán các Quý trong năm 2023, gồm: Quyết định số 2296/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 (Quý I); Quyết định số 5770/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 (Quý II); Quyết định số 8989/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 (Quý III). Quyết định số 6244/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 về việc phê duyệt phương án tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện, giai đoạn 2023-2027, theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Quyết định số 6580/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022; Quyết định số 7325/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 về việc công bố công khai kết quả thu, danh sách thu, báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2021 của huyện Tuy Phước; Quyết định số 9473/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn nguồn vốn ngân sách huyện kéo dài năm 2022 sang năm 2023.

UBND huyện đã chỉ đạo tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện thực hiện công khai, minh bạch ở những lĩnh vực nhạy cảm và dễ phát sinh

tiêu cực, tham nhũng như: công khai, minh bạch trong hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước; mua sắm tài sản công; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý đất đai và công khai kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

Đối với lĩnh vực tài chính, ngân sách, UBND huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai minh bạch theo đúng quy định của Nhà nước. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thực hiện công khai nguồn kinh phí ngân sách cấp, các khoản thu khác. UBND các xã, thị trấn hằng năm tiến hành công khai tài chính về thu, chi ngân sách, các khoản thu phí, lệ phí, nguồn quỹ từ các khoản đóng góp của Nhân dân, nguồn hỗ trợ trực tiếp của ngân sách thông qua kỳ họp HĐND, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc UBND các xã, thị trấn để người dân biết và giám sát theo quy định pháp luật.

2.2. Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND huyện ban hành Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 về việc phân bổ chỉ tiêu biên chế năm 2023 đối với các phòng, ban trực thuộc UBND huyện; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 19/01/2023 về Quản lý, sử dụng biên chế công chức của huyện Tuy Phước giai đoạn 2022 - 2026; triển khai thực hiện tốt Quyết định số 8699/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023; Quyết định số 6580/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022; Báo cáo số 261/BC-UBND ngày 04/7/2023 về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 và văn bản chỉ đạo, điều hành thu, chi ngân sách gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

Chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm xây dựng, ban hành và công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; công khai các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ về quyền lợi đối với từng loại chức danh trong cơ quan, đơn vị.

Trong năm 2023, tổ chức bộ máy huyện có 12 phòng chuyên môn, 60 đơn vị sự nghiệp đều có quy chế quản lý chi tiêu nội bộ. Qua kiểm tra, giám sát việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ chưa phát hiện các cơ quan, đơn vị có vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

2.3. Quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn

UBND huyện đã chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy chế làm việc, quy trình quản lý, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 04/10/2016 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 021/1012016 của UBND huyện.

Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn là một trong những nội dung được quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng 2018. UBND huyện thường xuyên quán triệt đối với người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị

khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, các chuẩn mực xử sự, những việc phải làm hoặc không được làm phù hợp với pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm bảo đảm trách nhiệm, đạo đức công vụ. Gắn với thực hiện quy định về chuẩn mực đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên theo Quy định số 101/QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *"Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp"*; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về *"Một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên"*; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về *"đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh"*. Ngành Thanh tra thực hiện theo Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ về Quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân. Để triển khai thực hiện, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 20/12/2021 về triển khai thực hiện Đề án văn hóa công vụ trên địa bàn huyện Tuy Phước; Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 về việc kiện toàn Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước và giao Tổ kiểm tra tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm.

Trong năm 2023, Tổ kiểm tra đã thực hiện kiểm tra công vụ ở 08 xã, thị trấn. Qua kiểm tra, kiến nghị UBND huyện chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương còn khuyết điểm, hạn chế làm rõ nguyên nhân các sai phạm, khuyết điểm, từ đó đề ra các giải pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong thời gian đến.

2.4. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ quyền hạn

UBND huyện thường xuyên kiện toàn, củng cố, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, nhất là quan tâm đối với những vị trí, lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tham nhũng theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN. Ngày 10/3/2023, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức Nghị định số 59/NĐ-CP của Chính phủ, UBND huyện đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với đối với 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch, 06 công chức Tài chính - Kế toán, 06 công chức Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp.

Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: Trong năm 2023, UBND huyện đã bổ nhiệm mới đối với 02 Phó trưởng phòng (Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Văn hóa và Thông tin); điều động và tiếp nhận đối với 04 trưởng, phó phòng chuyên môn huyện (Trưởng Phòng Kinh tế - hạ tầng, Phó trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phó trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND); bổ nhiệm lại Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- *Về công tác tuyển dụng công chức, viên chức sự nghiệp:* Thực hiện Quyết định số 7237/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc bổ sung nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 trên địa bàn huyện Tuy Phước. Trong năm 2023, UBND huyện đã tổ chức kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022, kết quả đã phê duyệt kết quả trúng tuyển kỳ thi tuyển công chức cấp xã huyện Tuy Phước đối với 16 thí sinh (tại Quyết định số 8219/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND huyện).

- UBND huyện ban hành Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 21/9/2023 về tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện năm 2023-2024. Hiện nay, các cơ quan chuyên môn đang triển khai thực hiện.

- *Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:* Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 của UBND tỉnh, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 28/02/2023 về đào tạo, bồi dưỡng năm 2023. Đến nay, huyện đã cử 03 công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng ngạch chuyên viên; 02 công chức tham gia bồi dưỡng văn hóa công vụ, đạo đức công vụ; 139 cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã do tỉnh tổ chức; 03 công chức tham gia lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính; 16 công chức, viên chức tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng; 28 cán bộ, công chức tham gia lớp bồ dưỡng quản lý nhà nước về tôn giáo.

Nhìn chung, công tác cán bộ thực hiện đảm bảo quy trình theo quy định.

2.5. Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND huyện ban hành: Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 27/12/2022 về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023. Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 04/4/2023 về khắc phục tồn tại, hạn chế và nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính huyện Tuy Phước năm 2023; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 07/4/2023 về Triển khai thực hiện Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Đề án "Thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp đảm nhận nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bình Định" trên địa bàn huyện Tuy Phước; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 14/7/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 08/6/2023 của UBND tỉnh về cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI); Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Bình Định (PARINDEX) năm 2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước; Kế hoạch số 01/KH-TKT ngày 09/8/2023 của Tổ kiểm tra công vụ về việc kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước huyện Tuy Phước năm 2023; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 11/8/2023 về Khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước; Thông báo số 65/TB-UBND ngày 11/4/2023 về việc thực hiện thí điểm chỉ tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện;

Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 về phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Tuy Phước; Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 về việc đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính của người đứng đầu UBND các xã, thị trấn năm 2022; Quyết định số 3992/QĐ-BCĐ ngày 07/6/2023 của UBND huyện về Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính huyện Tuy Phước năm 2023; Quyết định số 6536/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023**;** Quyết định số 6658/QĐ-BCĐ ngày 28/7/2023 về Ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước huyện Tuy Phước giai đoạn 2023 – 2025; Quyết định số 44/QĐ-BCĐ ngày 28/7/2023 của Ban chỉ đạo Cải cách hành chính về Ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Cải cách hành chính; Báo cáo số 234/BC-UBND ngày 14/6/2023 về công tác cải cách hành chính quý 6 tháng đầu năm 2023; Báo cáo số 285/BC-UBND ngày 20/7/2023 **s**ơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Kế hoạch số 25-KH/HU ngày 14/12/2021 của Huyện ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2021-2025; Công văn số 515/UBND-VP ngày 21/4/2023 V/v đẩy mạnh việc khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; Công văn số 1176/UBND-VP ngày 31/7/2023 V/v thực hiện 05 chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến trong 6 tháng cuối năm 2023; Công văn số 1206/UBND-NV ngày 04/8/2023 V/v rà soát, triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nội vụ.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu công vụ; cải cách tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn CN ISO 9001: 2015; đặc biệt thường xuyên cập nhật, hướng dẫn rõ ràng toàn bộ các quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; các chính sách, thủ tục hành chính... trên trang thông tin điện tử huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, doanh nghiệp tiếp cận đầy đủ thông tin pháp lý cũng như chính sách của huyện. Việc công khai và tổ chức giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa đang ngày một tốt hơn; quy trình xử lý hồ sơ, hướng dẫn thủ tục hành chính được niêm yết công khai, tránh phiền hà cho công dân và tổ chức. Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC đều xử lý trên phần mềm tại bộ phận Một cửa huyện đạt 100%, chấm dứt tình trạng nhận hồ sơ tại phòng chuyên môn theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện; đảm bảo tính công khai, giúp lãnh đạo huyện và Thủ trưởng các phòng, ban, ngành kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức; qua đó kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định; 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện thực hiện trả lương qua tài khoản.

2.6. Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Triển khai Văn bản số 6933/UBND-NC ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) năm 2022; Văn bản số 977/TTT-P4 ngày 28/11/2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022. UBND huyện Tuy Phước đã ban hành Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 25/11/2022 về thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 và Báo cáo số 95/BC-UBND ngày 29/3/2023 về kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn huyện là 525 người/40 CQTCĐV.

2.7. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt và thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Để cụ thể hóa nội dung Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, UBND huyện ban hành Quyết định 2432/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định 6658/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 về ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số CCHC và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước huyện Tuy Phước giai đoạn 2023 - 2025; Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 31/12/2023 về tổ chức gặp mặt giữa Lãnh đạo UBND huyện với các Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 02/3/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 07/4/2023 về triển khai thực hiện Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Đề án "Thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp đảm nhận nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bình Định" trên địa bàn huyện Tuy Phước; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 11/8/2023 về Khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước.

Trong năm 2023, UBND huyện Tuy Phước đã tiếp nhận 02 kiến nghị, phản ánh của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC hoặc thái độ giao tiếp của công chức, viên chức, cụ thể:

- Đơn của ông Nguyễn Văn Định (ở Phước Hòa) phản ánh việc cán bộ tư pháp xã Phước Hòa "gây chậm trễ, gây phiền hà, không thực hiện đúng quy định của cán bộ tư pháp".

- Đơn của ông Hà Đặng Nhật Bình (ở xã Phước An) phản ánh hồ sơ lĩnh vực đất đai do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện xử lý trên Hệ thống Dịch vụ công phản hồi thông tin là hồ sơ công dân đã xong nhưng công dân đến một cửa huyện thì nhận thông tin hồ sơ vẫn chưa xong.

Sau khi tiếp nhận 02 đơn nêu trên, UBND huyện đã trực tiếp chỉ đạo các cơ quan, địa phương rà soát, báo cáo kết quả và phúc đáp cho công dân đúng thời gian quy định, tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị đạt 100%.

3. Kết quả thực hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: Không.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:

Công tác PCTN luôn được UBND huyện quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Chỉ đạo Thanh tra huyện tiến hành triển khai các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội theo đúng kế hoạch đề ra. Chỉ đạo thực hiện công tác tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Năm 2023, trên địa bàn huyện chưa phát hiện vụ việc, chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, tham nhũng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:

Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán; Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, diều hành...); kết quả thực hiện các kiến nghị: Không.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý cán bộ, ngành, địa phương: Không.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng:

Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không.

Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu:

Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Không.

Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không.

Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Không.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của UBMTTQVN huyện và các tổ chức thành viên, UBND huyện đã đề nghị UBMTTQVN huyện và các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; củng cố và duy trì hoạt động các Ban thanh tra nhân dân; giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 trên địa bàn huyện.

5. Nhận xét, đánh giá

UBND huyện xác định công tác PCTN là một nhiệm vụ quan trọng để xây dựng bộ máy hành chính trong sạch, vững mạnh, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN. Qua đó chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa gắn với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền để góp phần nâng cao được ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong công tác PCTN, từ đó phòng ngừa hành vi tham nhũng trong cơ quan, đơn vị. Đồng thời, UBND huyện kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Thực hiện tốt Luật Tiếp công dân năm 2013 và Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân. Chỉ đạo Phòng tư pháp, Thanh tra huyện phối hợp với các cơ quan có liên quan trong công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tiếp công dân năm 2013 và Luật Tố cáo năm 2018 cho cán bộ, nhân dân ở xã, thị trấn.

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 76-KH/HU ngày 06/10/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tuy Phước về thực hiện *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo"*. Kế hoạch số 77-KH/HU ngày 18/5/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện. Duy trì công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo đúng quy định của pháp luật.

Tất cả đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân phải được tiếp nhận, phân loại và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật; không để đơn thư tồn đọng, kéo dài và khiếu kiện vượt cấp. Thực hiện tốt công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận xử lý tố cáo đã có hiện lực pháp luật.

Chú trọng thanh tra trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, KNTC, PCTN; việc thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là những nơi có phát sinh tình hình KNTC bức xúc, phức tạp của công dân. Đồng thời, quyết định việc thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; hoặc theo yêu cầu của việc giải quyết KNTC, PCTNTC.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền, phù hợp tình hình thực tiễn, có hiệu quả các nhiệm vụ, biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Đảng và Nhà nước, trọng tâm là các nhiệm vụ, biện pháp theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật PCTN; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Chỉ đạo các cơ quan liên quan tập trung tham mưu, giúp lãnh đạo UBND huyện xây dựng và triển khai tốt Kế hoạch thực hiện của UBND tỉnh, Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 13/9/2019 về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 23/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 24/5/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị, về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, người tố giác, người đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí".

Tiếp tục chỉ đạo cơ quan Thanh tra huyện phối hợp với Phòng Nội vụ huyện và các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện tốt việc kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Chính phủ. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn với yêu cầu phát hiện, kiến nghị xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật các vụ việc có hành vi tham nhũng. Kiến nghị xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý. Chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra đối với các vụ việc có hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng do cơ quan thanh tra phát hiện.

Tiếp tục tổ chức thực hiện đồng bộ, nghiêm túc các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng trong nội bộ cơ quan Thanh tra. Trọng tâm là việc thực hiện công khai minh bạch hoạt động thanh tra. Tăng cường thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát nội bộ; kiểm tra, giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra. Thực hiện tốt việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và thanh tra viên. Tổ chức phổ biến, quán triệt kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về phòng, chống tham nhũng nhằm giúp cho cán bộ, thanh tra viên nắm bắt, vận dụng vào thực tiễn công tác và nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về công tác phòng, chống tham nhũng.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 trên địa bàn huyện Tuy Phước./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND huyện; *(báo cáo)*
- UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC T. BÌNH ĐỊNH

Huỳnh Nam